

Số: /2023/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thưởng đối với tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thưởng đối với tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định mức thưởng đối với tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 1 như sau:

“a) Lĩnh vực thể dục, thể thao

Vận động viên, huấn luyện viên huấn luyện vận động viên đạt giải tại các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành tổ chức, quyết định cử tham gia.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 1 như sau:

“b) Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

Học sinh, sinh viên, học viên, giáo viên, giảng viên đạt giải; giáo viên, giảng viên có học sinh, sinh viên, học viên đạt giải tại các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức, quyết định cử tham gia, cụ thể:

- Thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn học; thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, thi kỹ năng nghề quốc gia.

- Thi Olympic quốc tế các môn học, Olympic châu Á các môn học; thi kỹ năng nghề thế giới, thi kỹ năng nghề châu Á, thi kỹ năng nghề Đông Nam Á. Các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế dành cho giáo viên, giảng viên: thi về chuyên môn, thi kỹ năng, nghiệp vụ có liên quan đến công tác chuyên môn.”

3. Bổ sung điểm e, g vào sau điểm đ khoản 1 Điều 2 như sau:

“e) Nội dung thi đấu thể dục, thể thao được hiểu như sau:

- Thi đấu cá nhân: là các môn có nội dung thi đấu đơn, đôi theo quy định của Điều lệ giải, số lượng vận động viên tham dự từ 01 - 02 người.

- Thi đấu đồng đội: là các môn, các nội dung thi đấu mà thành tích thi đấu và số lượng vận động viên tham dự thực hiện theo quy định của Điều lệ giải.

- Thi đấu tập thể: là các môn thi đấu mà thành tích thi đấu của từng cá nhân và tập thể được xác định trong một lần thi. Số lượng vận động viên tham dự môn thể thao tập thể thực hiện theo quy định của Điều lệ giải.

g) Tập thể là tổ chức trực thuộc của đơn vị có tư cách pháp nhân (như tổ, đội, phòng, khoa và các bộ phận có tên gọi khác) hoặc là đơn vị có tư cách pháp nhân.”

4. Bổ sung điểm c, d, đ vào sau điểm b khoản 2 Điều 2 như sau:

“c) Đối với giải trao cho tác giả, nhóm tác giả, tiết mục đạt giải áp dụng mức thưởng bằng mức thưởng cho cá nhân.

d) Đối với giải Chương trình, giải toàn đoàn áp dụng mức thưởng bằng mức thưởng cho tập thể.

đ) Không thực hiện thưởng theo quy định tại Nghị quyết này đối với các giải thưởng không chính thức (giải phụ).”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 3 như sau:

“b) Vận động viên lập thành tích tại các giải quốc gia được hưởng mức thưởng, cụ thể như sau:

- Thi đấu cá nhân: vận động viên được hưởng mức tiền thưởng theo Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

- Thi đấu tập thể: vận động viên được hưởng mức tiền thưởng bằng mức thưởng thi đấu cá nhân.

- Thi đấu đồng đội: đối với nội dung thi đấu được xác định qua nhiều lần thi thì vận động viên được hưởng mức tiền thưởng bằng mức thưởng thi đấu cá nhân; trường hợp những nội dung thi đấu mà thành tích thi đấu của từng cá nhân và đồng đội được xác định trong một lần thi thì các vận động viên được hưởng mức tiền thưởng bằng 50% mức tiền thưởng thi đấu cá nhân quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.”

6. Thay thế Phụ lục 01 - Mức thưởng đối với các cá nhân vận động viên, huấn luyện viên lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế thuộc lĩnh vực thể dục, thể thao ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND bằng phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nghị quyết, Báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVII, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: NV, TC, VH TTDL, TTTT, LĐTBXH, KHCN;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu

PHỤ LỤC

Mức thưởng đối với các cá nhân vận động viên, huấn luyện viên lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế thuộc lĩnh vực thể dục, thể thao

(Kèm theo Nghị quyết số: /2023/NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Nội dung | Mức thưởng |
|----------|--|------------|
| 1 | Các đại hội, giải thi đấu thể thao thế giới | |
| - | Huy chương Vàng | 50 |
| - | Huy chương Bạc | 40 |
| - | Huy chương Đồng | 30 |
| - | Phá kỷ lục (thưởng thêm) | 30 |
| 2 | Các đại hội, giải thi đấu thể thao châu Á | |
| - | Huy chương Vàng | 40 |
| - | Huy chương Bạc | 30 |
| - | Huy chương Đồng | 20 |
| - | Phá kỷ lục (thưởng thêm) | 20 |
| 3 | Các đại hội, giải thi đấu thể thao Đông Nam Á | |
| - | Huy chương Vàng | 25 |
| - | Huy chương Bạc | 20 |
| - | Huy chương Đồng | 15 |
| - | Phá kỷ lục (thưởng thêm) | 15 |
| 4 | Đại hội Thể thao toàn quốc | |
| - | Huy chương Vàng | 15 |
| - | Huy chương Bạc | 10 |
| - | Huy chương Đồng | 07 |

| | | |
|----------|---|----|
| - | Phá kỷ lục (thưởng thêm) | 05 |
| 5 | Giải vô địch quốc gia | |
| - | Huy chương Vàng | 10 |
| - | Huy chương Bạc | 07 |
| - | Huy chương Đồng | 05 |
| - | Phá kỷ lục (thưởng thêm) | 03 |
| 6 | Giải cúp, giải các câu lạc bộ, giải vô địch trẻ quốc gia | |
| - | Huy chương Vàng | 07 |
| - | Huy chương Bạc | 05 |
| - | Huy chương Đồng | 04 |
| - | Phá kỷ lục (thưởng thêm) | 02 |
| 7 | Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc | |
| - | Huy chương Vàng | 05 |
| - | Huy chương Bạc | 04 |
| - | Huy chương Đồng | 03 |
| - | Phá kỷ lục (thưởng thêm) | 02 |
| 8 | Giải thể thao quần chúng quốc gia | |
| - | Huy chương Vàng | 03 |
| - | Huy chương Bạc | 02 |
| - | Huy chương Đồng | 01 |